HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2022/NQ-HĐND	*Thừa Thiên Huế, ngày 09 tháng 12 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
Phát triển Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế giai đoạn 2022 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHÓA VIII, KỲ HỌP LẦN THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 19 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

Căn cứ Nghị định số 84/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Xét Tờ trình số 12855/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết "Phát triển Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế giai đoạn 2022 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hoá - xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế giai đoạn 2022 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và phát triển Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế trở thành cơ sở giáo dục có chất lượng hàng đầu của giáo dục phổ thông Việt Nam, hiện đại, thông minh; có năng lực hội nhập quốc tế; có đội ngũ giáo viên giỏi, uy tín về chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp; học sinh phát triển toàn diện đức, trí, thể, mỹ, có năng lực ngoại ngữ, tin học, khả năng hội nhập và kỹ năng tổ chức, lãnh đạo đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo nhân tài cho đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

Thuộc nhóm 5 trường chuyên xuất sắc hàng đầu của toàn quốc về thành tích có học sinh đạt giải các cuộc thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

Đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Triển khai mô hình giảng dạy và cấp song bằng (Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông Việt Nam và Anh, Pháp....cấp) cho học sinh.

100% học sinh đỗ vào các trường đại học uy tín trong nước và quốc tế.

Trên 75% giáo viên có trình độ thạc sĩ; trong đó từ 2% đến 3% giáo viên có trình độ tiến sĩ chuyên ngành.

Trang bị các ứng dụng, thiết bị thông minh cho 70% số phòng học, phòng chức năng, thư viện thông minh; trang bị tối thiểu 50% các phần mềm, hệ thống thông minh, cơ sở hạ tầng phục vụ công tác quản trị nhà trường; trang bị hoàn thiện đạt 70% điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục đối với các môn năng khiếu thể thao, nghệ thuật.

b) Đến năm 2030

Thuộc nhóm trường hàng đầu quốc gia về thành tích có học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, khu vực và quốc tế.

Có 5% trở lên tổng số học sinh toàn trường tốt nghiệp song bằng.

Đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 4. Chương trình đào tạo tiệm cận chuẩn khu vực và quốc tế.

Trên 80% giáo viên có trình độ thạc sĩ; trong đó từ 5% giáo viên có trình độ tiến sĩ chuyên ngành.

Trang bị các ứng dụng, thiết bị thông minh cho 100% phòng học, phòng chức năng, thư viện thông minh; trang bị 100% các phần mềm, hệ thống thông minh, cơ sở hạ tầng phục vụ công tác quản trị nhà trường; trang bị hoàn thiện đạt 100% điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục đối với các môn năng khiếu thể thao, nghệ thuật...

c) Đến năm 2045

Tiếp tục giữ vững vị thế xếp hạng hàng đầu quốc gia về thành tích có học sinh đạt giải các cuộc thi học sinh giỏi khu vực, quốc gia và quốc tế.

Trường đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Học sinh tốt nghiệp tại trường có đủ các chứng chỉ Quốc tế để có thể học tiếp bậc đại học ở các trường đại học trên thế giới. Tuyển sinh được học sinh từ các nước trong khu vực.

100% giáo viên sử dụng tốt ngoại ngữ để giảng dạy.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và đồng bộ giữa các ngành tạo điều kiện để Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế phát triển toàn diện và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

b) Nâng cao chất lượng dạy và học, bồi dưỡng, nâng cao năng lực của học sinh trong các đội tuyển tham dự kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế, trong đó, chú trọng phát hiện, tuyển chọn và bồi dưỡng sớm học sinh lớp 10, 11; cử đoàn giáo viên và học sinh tham dự các hội thảo, các kỳ thi học sinh giỏi do các Hội trường chuyên trong nước hoặc các cơ sở giáo dục nước ngoài tổ chức. Đẩy mạnh phong trào nghiên cứu khoa học và ưu tiên hỗ trợ kinh phí công tác nghiên cứu khoa học. Phát triển toàn diện cho học sinh.

c) Tiếp tục quan tâm nâng cao năng lực đội ngũ, ưu tiên tăng cường bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ và xúc tiến các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tham quan học tập trong, ngoài nước cho cán bộ quản lý, giáo viên; tạo điều kiện cử các đoàn cán bộ quản lý, giáo viên làm quan sát viên hoặc giám khảo mở rộng tại các kỳ thi Olympic Quốc tế khi tỉnh có học sinh tham dự.

d) Tập trung đầu tư để từng bước hoàn thiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, phát triển trường trở thành trường học thông minh. Trong đó, ưu tiên bố trí nguồn lực để trang bị hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo để xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản trị và dạy - học của trường.

đ) Tăng cường hoạt động hợp tác, đối ngoại và huy động nguồn lực xã hội. Thực hiện chương trình đào tạo song bằng cho học sinh có tiềm năng. Thực hiện các chương trình đào tạo đã được Quốc tế công nhận như AP, IB từ nguồn xã hội hóa và các nguồn lực hợp pháp khác. Liên kết với các đơn vị giáo dục có uy tín để đào tạo ngoại ngữ và tin học cho học sinh để đủ khả năng dự thi đạt các chứng chỉ theo chuẩn quốc tế. Huy động sự tham gia của các thế hệ cựu học sinh, giáo viên vào phát triển nhà trường.

e) Xây dựng Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế trở thành địa chỉ du lịch giáo dục. Tập trung hoàn thiện khuôn viên, cảnh quan nhà trường. Xây dựng hệ thống phim 3D, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo để giới thiệu về trường. Bảo tồn và phát huy giá trị Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế là di tích lịch sử cấp quốc gia đặc biệt.

Điều 2. Một số chế độ, chính sách đối với Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế

1. Quy định chế độ học bổng khuyến khích học tập cho học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế theo Phụ lục I đính kèm.

2. Quy định chế độ, chính sách cho học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp theo Phụ lục II đính kèm.

3. Quy định chế độ, chính sách cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo Phụ lục III đính kèm.

4. Các chính sách về đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giáo dục theo Phụ lục IV đính kèm.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện các chế độ chính sách cho học sinh và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế theo Nghị quyết này được bố trí trong dự toán chi hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Nguồn kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, trang thiết bị sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Các chế độ, chính sách quy định tại Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023. Riêng khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

2. Bãi bỏ Mục II Điều 1 Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định một số chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên trong kỳ thi học sinh giỏi các cấp và chế độ, chính sách đối với Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc học Huế.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Các chế độ học bổng khuyến khích học tập cho học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế quy định tại khoản 1, Mục II, Điều 1 Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định một số chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên trong kỳ thi học sinh giỏi các cấp và chế độ, chính sách đối với Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc học - Huế được thực hiện đến hết năm học 2022 - 2023.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

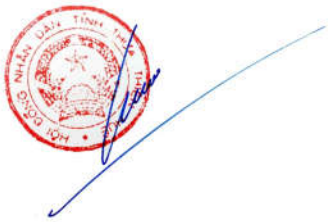
1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VIII, Kỳ họp lần thứ 5 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023./.

Nơi nhận:
- Như Điều 6;
- UBTVQH, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: GDĐT, TC;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã và Tp Huế;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Trường Lưu

PHỤ LỤC I

Quy định chế độ học bổng khuyến khích học tập cho học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Chế độ học bổng khuyến khích học tập cho học sinh

STT	Thành tích	Mức hưởng (học sinh/tháng)
1	Học sinh có điểm môn chuyên của học kỳ xét, cấp học bổng đạt từ 8,5 trở lên	Bằng 3 lần mức thu học phí
2	Học sinh có điểm môn chuyên của học kỳ xét, cấp học bổng đạt từ 8,5 trở lên là thành viên đội dự tuyển thi Học sinh giỏi quốc gia	Bằng 4 lần mức thu học phí
3	Học sinh đạt giải khuyến khích cấp quốc gia	Bằng 5 lần mức thu học phí
4	Học sinh đạt giải ba cấp quốc gia	Bằng 6 lần mức thu học phí
5	Học sinh đạt giải nhì cấp quốc gia	Bằng 7 lần mức thu học phí
6	Học sinh đạt giải nhất cấp quốc gia, Huy chương đồng Khu vực quốc tế	Bằng 10 lần mức thu học phí
7	Học sinh đạt giải Huy chương bạc khu vực quốc tế	Bằng 11 lần mức thu học phí
8	Học sinh đạt giải Huy chương vàng khu vực quốc tế, Giải khuyến khích (bằng khen) quốc tế	Bằng 12 lần mức thu học phí
9	Học sinh đạt giải Huy chương đồng quốc tế	Bằng 13 lần mức thu học phí
10	Học sinh đạt giải Huy chương bạc quốc tế	Bằng 14 lần mức thu học phí
11	Học sinh đạt giải Huy chương vàng quốc tế	Bằng 15 lần mức thu học phí

2. Tiêu chuẩn

Học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong học kỳ xét cấp học bổng và đạt được một trong những tiêu chuẩn dưới đây:

a) Điểm môn chuyên đạt từ 8,5 trở lên;

b) Đạt được một trong các giải từ khuyến khích trở lên trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế của năm học đó về lĩnh vực văn hóa, khoa học kỹ thuật.

3. Thời gian hưởng

a) Đối với học sinh giỏi xét điểm môn chuyên: được xét theo từng học kỳ, mỗi học kỳ tính 4,5 tháng.

b) Đối với học sinh là thành viên đội dự tuyển thi học sinh giỏi quốc gia: được xét theo học kỳ có dự thi quốc gia, học kỳ này tính 4,5 tháng.

c) Đối với học sinh đạt các giải cấp quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế: xét 1 năm học đạt giải (9 tháng/năm học).

d) Trường hợp một học sinh đồng thời đạt được nhiều tiêu chuẩn trong năm thì chỉ được hưởng một chế độ tiêu chuẩn cao nhất.

PHỤ LỤC II

Quy định chế độ, chính sách cho học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Chế độ khen thưởng cho học sinh đạt giải trong các kỳ thi

STT	Thành tích	Mức thưởng cho 01 giải *(Đơn vị tính: đồng)*		
		Kỳ thi quốc tế	Kỳ thi khu vực	Kỳ thi quốc gia
1	Giải Nhất	300.000.000	210.000.000	40.000.000
2	Giải Nhì	150.000.000	105.000.000	20.000.000
3	Giải Ba	100.000.000	70.000.000	14.000.000
4	Giải Khuyến khích (Bằng khen)	35.000.000		10.000.000

2. Chế độ hỗ trợ học sinh trong các kỳ thi

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi
1	Học sinh trong đội dự tuyển quốc gia		
	Chi tiền ăn cho học sinh trong những ngày tập huấn	Người/ngày	0,1 mức lương cơ sở
	Chi tiền ăn cho học sinh trong những ngày thi	Người/ngày	0,2 mức lương cơ sở
2	Học sinh trong đội dự thi tuyển chọn đội tuyển khu vực quốc tế và quốc tế		
	Chi tiền ăn cho học sinh trong những ngày tập huấn	Người/ngày	0,2 mức lương cơ sở
	Chi tiền ăn cho học sinh trong những ngày dự thi	Người/ngày	0,3 mức lương cơ sở
	Hỗ trợ trang phục cho các em trong đội tuyển	Lần	0,4 mức lương cơ sở

3. Các học sinh trong đội tuyển thi học sinh giỏi cấp quốc gia đi học ở ngoại tỉnh: thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về chế độ công tác phí đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

4. Các học sinh trong đội dự thi tuyển chọn đội tuyển khu vực quốc tế và quốc tế đi học ở ngoại tỉnh: chi phí đi lại và tiền thuê phòng nghỉ trọ thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về chế độ công tác phí đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; tiền ăn được tính theo quy định khoản 2, Mục 2 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

PHỤ LỤC III

Quy định chế độ,chính sách cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Chính sách thu hút giáo viên giỏi

a) Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao thực hiện theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

b)Tiếp nhận giáo viên trực tiếp dạy môn chuyên có học sinh đạt giải quốc tế, đạt giải nhất quốc gia từ các tỉnh, thành phố khác và có cam kết công tác lâu dài tại Trường Trung học phổ thông chuyên Quốc Học - Huế và hỗ trợ một (01) lần với mức 200.000.000 đồng/giáo viên.

2. Chế độ khen thưởng cho cán bộ quản lý và giáo viên

a) Tổ giáo viên giảng dạy trực tiếp học sinh đạt giải được thưởng bằng 100% tổng mức thưởng của học sinh đối với kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia và 70% tổng mức thưởng của học sinh đối với kỳ thi học sinh giỏi khu vực quốc tế và quốc tế.

b) Các thành viên Ban giám hiệu có tham gia quản lý trực tiếp công tác bồi dưỡng được thưởng bằng 5% tổng mức thưởng của học sinh đối với kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia và 5% tổng mức thưởng của học sinh đối với kỳ thi học sinh giỏi Khu vực quốc tế và quốc tế.

3. Chế độ cho giáo viên tham gia bồi dưỡng các đội tuyển thi học sinh giỏi cấp quốc gia và các đội dự tuyển chuẩn bị cho kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia (kể cả thời gian bồi dưỡng trong thời gian nghỉ hè) thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 14 tháng 7 năm 2022 quy định nội dung và mức chi cho các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Chế độ đối với giáo viên thỉnh giảng bồi dưỡng cho đội dự tuyển Quốc gia, đội dự thi tuyển chọn đội tuyển khu vực quốc tế và quốc tế: thực hiện 40% tổng số tiết bồi dưỡng với mức chi tối đa bằng 1,2 mức lương cơ sở/tiết dạy. Chi phí ăn, ở, đi lại thanh toán theo quy định hiện hành.

5. Chế độ cho Hội đồng tập huấn đội tuyển học sinh giỏi dự thi Quốc gia, dự tuyển khu vực, quốc tế.

STT	**Chức danh**	**Mức chi** *(Đơn vị tính: đồng)*
1	Chủ tịch	50.000/người/ngày
2	Phó Chủ tịch	45.000/người/ngày
3	Thư ký	36.000/người/ngày
4	Phục vụ	20.000/người/ngày

6. Chế độ đối với nhân viên: được tính phụ cấp ưu đãi bằng 20% lương theo gạch bậc và phụ cấp chức vụ (nếu có).

PHỤ LỤC IV

Các chính sách về đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giáo dục

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

Nội dung	Kinh phí (triệu đồng)
1. Các dự án đầu tư	
a) Xây dựng cơ bản, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị, phát triển trường học thông minh:	**227.970**
Giai đoạn 2022 -2025	**12.210**
Xây dựng trường học thông minh	12.210
Giai đoạn 2025 -2030	**95.760**
Xây mới nhà ăn và cư xá (xây dựng từ năm 2000, đã xuống cấp và không đủ công suất phục vụ nhu cầu của học sinh) với quy mô từ 26 đến 28 phòng ở đầy đủ trang bị hiện đại.	35.000
Xây dựng trường học thông minh	60.760
Giai đoạn 2030 -2045	**120.000**
Xây dựng mới 2 phòng làm phim, 2 phòng nhiếp ảnh	
Xây dựng mới 2 phòng Mỹ thuật, 2 phòng âm nhạc.	
Xây dựng mới các phòng thí nghiệm Vật lí, Hóa học, Sinh học (mỗi bộ môn 2 phòng).	
Cải tạo bể bơi thành bể bơi 4 mùa.	
Xây mới ký túc xá cho học sinh ngoại tỉnh và học sinh quốc tế.	
b) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách phòng học bộ môn và học sinh	**12.895**
Giai đoạn 2022 -2030	**4.320**
Đào tạo thạc sĩ trong nước và nước ngoài (10 giáo viên)	520
Tu nghiệp ở nước ngoài (ít nhất 01 giáo viên)	1.500
Đào tạo B2 Chuẩn Châu Âu cho giáo viên dạy Toán và các môn Khoa học tự nhiên (10 giáo viên)	300
Nghiên cứu khoa học (02 đợt)	2.000
Giai đoạn 2030 – 2045	**8.575**
Đào tạo thạc sĩ trong nước và nước ngoài (7 giáo viên)	750
Tu nghiệp ở nước ngoài (ít nhất 02 giáo viên)	4.000
Đào tạo B2 Chuẩn Châu Âu cho giáo viên dạy Toán và các môn Khoa học tự nhiên (20 giáo viên)	800
Nghiên cứu khoa học (03 đợt)	3.000
2. Phân kỳ đầu tư	
a) Giai đoạn từ 2022-2030	112.290
b) Giai đoạn từ 2030-2045	128.575